

TỔ CHỨC HỆ THỐNG DOANH NGHIỆP TRONG NÔNG LÂM THỦY SẢN Ở NAM BỘ

PTS. TRẦN ĐÌNH THÈM

(Tiếp theo kỳ trước)

III. NHỮNG GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG DOANH NGHIỆP NÔNG LÂM, THỦY SẢN Ở NAM BỘ:

1. Những giải pháp thuộc quản lý vĩ mô:

Hệ thống các doanh nghiệp trong nông, lâm, thủy sản Nam Bộ, trong đó có hệ thống doanh nghiệp nhà nước đã tồn tại, phát triển và đóng góp cho xã hội một khối lượng sản phẩm lớn và đóng góp vào ngân sách nhà nước một cách đáng kể.

Trong giai đoạn tới, các doanh nghiệp trong nông, lâm, thủy sản sẽ được phát triển ở các thành phần kinh tế và sản xuất kinh doanh đa dạng.

Việc phát triển này, về quản lý vĩ mô chúng tôi đề nghị với nhà nước.

a. Trong luật pháp và các chính sách của nhà nước phải thể hiện được sự bình đẳng giữa các loại hình doanh nghiệp về quyền, nghĩa vụ trước pháp luật. Kể cả các doanh nghiệp của các tổ chức, đoàn thể, Đảng.

b. Nhà nước giảm bớt mức thuế sử dụng đất lợi tức cho các doanh nghiệp nông, lâm, thủy sản. Vì sản xuất nông, lâm thủy sản chịu nhiều ảnh hưởng của điều kiện thiên nhiên, thị trường...

c. Coi tiền lương là một chi phí sản xuất kinh doanh, nên giám đốc các doanh nghiệp tự chủ và được quyền quyết định mức lương cho công nhân viên của của doanh nghiệp kể cả doanh nghiệp nhà nước.

d. Các doanh nghiệp nếu có sản phẩm xuất khẩu, hợp đồng xuất khẩu đều được quyền xuất nhập khẩu trực tiếp mà không bị ràng, buộc các điều kiện về vốn, mặt hàng, doanh thu. Nhà nước hạ mức thuế xuất khẩu nông, lâm, thủy sản và cũng hạ mức thuế các mặt hàng nhập khẩu phục vụ cho nông, lâm, thủy sản.

e. Nhà nước cho phép các chủ doanh nghiệp nông, lâm, thủy sản đầu tư ra nước ngoài.

f. Xóa bỏ sự phân định doanh nghiệp do trung ương quản lý, do địa phương quản lý, cấp phép hoạt động các doanh nghiệp sau khi được quản lý thống nhất theo lãnh thổ ở cấp thành phố, tỉnh trực thuộc trung ương.

g. Nhà nước cấp phép cho các nhà kinh doanh trong và ngoài nước lập các doanh nghiệp tư nhân trách nhiệm hữu hạn, kinh doanh trên đất Nam Bộ phù hợp với pháp luật nhà nước VN. Nếu khai thác ở vùng sâu, xa đô thị, nhà nước có chính sách hạ mức thuế sử dụng đất, tăng thêm thời gian miễn thuế...

h. Nhà nước có chính sách và tạo điều kiện cho các nhà kinh doanh trong và ngoài nước liên doanh liên kết với các doanh nghiệp nhà nước đã có. Hoặc giữa các nhà kinh doanh tư nhân với nhau để phát triển sản xuất nông, lâm, thủy sản.

i. Khuyến khích các công dân ở các tỉnh Nam Bộ hoặc các địa phương khác lập các doanh nghiệp tiểu điền, nông trại, đồn điền có quy mô diện tích đất từ 50 đến 300 ha tùy theo doanh nghiệp chăn nuôi hay trồng trọt.

Diện tích đất này do công dân tự có, tự mua hoặc xin nhà nước cấp cho sử dụng lâu dài theo luật định.

j. Các cấp chính quyền địa phương tạo điều kiện thuận lợi về các thủ tục cấp đất, giao đất cho công dân VN đứng ra lập doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong nông, lâm, thủy sản.

k. Nhà nước ủng hộ sự hình thành các hiệp hội sản xuất kinh doanh trong nông, lâm nghiệp; chẳng hạn:

- Hiệp hội cao su VN.
- Hiệp hội cà phê VN.
- Hiệp hội mía đường.
- Hiệp hội chăn nuôi bò (trâu) sữa.

2. Những giải pháp tự thân của doanh nghiệp

a. Các doanh nghiệp, trước hết

là các doanh nghiệp nhà nước tiếp tục đầu tư chiều sâu cho những sản phẩm chính. Đồng thời tăng thêm sản phẩm mới kinh doanh đa dạng nhằm khai thác hết tiềm năng đất đai, lao động, máy móc thiết bị hiện có.

b. Bất kỳ doanh nghiệp nào, cần bố trí sản xuất kinh doanh từ công đoạn sản xuất nguyên liệu (nông sản phẩm). Tiếp tục chế biến thành sản phẩm công nghiệp. Thực hiện trực tiếp hoạt động thương mại (kể cả xuất nhập khẩu) đồng thời tổ chức hoạt động kinh doanh các dịch vụ, chuyển giao khoa học kỹ thuật...cho kinh tế hộ.

c. Các loại doanh nghiệp phấn đấu tạo ra các sản phẩm xuất khẩu để có điều kiện hòa nhập vào thị trường thế giới.

d. Các doanh nghiệp chú trọng nghiên cứu thị trường, tiếp cận thị trường trong và ngoài nước để thích ứng về sản phẩm, giá cả. Luôn luôn tìm kiếm, tổ chức thị trường tiêu thụ sản phẩm.

e. Luôn luôn đổi mới sản xuất và quản lý. Trong đó đặc biệt tìm biện pháp tiết giảm chi phí nhằm tăng thêm lợi nhuận, bảo đảm sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

f. Đổi mới cung cách quản lý, thực hiện tuyển chọn lao động nghiêm ngặt, đảm bảo chất lượng tay nghề, đào tạo lại đội ngũ lao động hiện có để nâng cao chất lượng sản phẩm.

g. Từng bước công nghiệp hóa nông, lâm, thủy sản bằng cơ giới hóa, điện khí hóa các quá trình sản xuất. Tin học hóa quản trị doanh nghiệp.

h. Đối với các doanh nghiệp nhà nước.

- Để các doanh nghiệp nhà nước vươn lên và đóng vai trò nhất định trong nền kinh tế thị trường, cần thiết phải giải quyết vấn đề vốn theo hướng sau đây:

* Nhà nước đánh giá toàn bộ tài sản của doanh nghiệp hiện có. Giá trị

tài sản này nhà nước chuyển cho ngân hàng quản lý coi như ngân hàng cho doanh nghiệp nhà nước vay. Hàng tháng doanh nghiệp nhà nước phải trả lãi suất tiền vay này. Giám đốc doanh nghiệp nhà nước là người chịu trách nhiệm bảo toàn vốn trước pháp luật và có trách nhiệm hoàn trả vốn. Hòa nhập vào thị trường vốn, chịu sự điều tiết của thị trường vốn.

* Doanh nghiệp nhà nước với phương hướng kinh doanh đa dạng có thể tổ chức hoạt động tài chính (phát hành cổ phiếu, cổ phần, tín dụng, tham gia thị trường chứng khoán...)

* Doanh nghiệp nông, lâm, thủy sản Nam Bộ cần xác định trách nhiệm về vốn, có thể: doanh nghiệp trách nhiệm hữu hạn về vốn.

- Tiếp tục đổi mới và hoàn thiện cơ chế quản lý, trong đó tập trung giải quyết:

- Cơ chế khoán vườn ăy, khoán chăn nuôi theo nghị định 02CP.

- Trong điều kiện cụ thể của từng doanh nghiệp, thực hiện từng bước cổ

phần hóa doanh nghiệp.

- Đổi mới công tác tổ chức nhân sự

IV. KẾT LUẬN

1. Trước năm 1975, các doanh nghiệp trong nông, lâm, thủy sản ở Nam Bộ chỉ có một số ngành như cao su, cà phê ở Đông Nam Bộ và sở hữu hầu hết là của người Pháp. Người VN thường là các nhà công thương kiêm sản xuất nông nghiệp. Sau năm 1975 (giải phóng hoàn toàn miền Nam 30.4.1975) các doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước được hình thành trên cơ sở quốc hữu hóa các doanh nghiệp của chủ người Pháp và khai thác đất đai để xây dựng các vùng kinh tế mới. Thời kỳ này đã hình thành hàng loạt các nông, lâm trường, các công ty... sản xuất kinh doanh nông, lâm, thủy sản.

Từ năm 1991 trở đi, nhà nước có chính sách phát triển các thành phần kinh tế, nên một số doanh nghiệp ngoài quốc doanh trong nông nghiệp đã ra đời.



2. Trong quá trình phát triển, nhất là từ khi nền kinh tế VN chuyển sang nền kinh tế thị trường có sự quản lý của nhà nước, các doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp nhà nước đã phân hóa. Một số làm ăn không hiệu quả được giải thể. Số doanh nghiệp làm ăn có hiệu quả được nhà nước cấp phép cho tiếp tục hoạt động. Các doanh nghiệp đã cung ứng cho xã hội một khối lượng sản phẩm đáng kể như cao su, dâu tằm, cà phê, bông, thịt gia súc, thủy sản đông lạnh... Đóng góp cho ngân sách đáng kể. Giải quyết công ăn việc làm. Xây dựng một số vùng nông thôn giàu có. Sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa phát triển hình thành nông thôn mới.

3. Quá trình phát triển nền nông nghiệp VN, sự có mặt của hệ thống doanh nghiệp vừa, nhỏ và cả doanh nghiệp lớn là cần thiết. Sự cần thiết ở chỗ:

- Phát triển doanh nghiệp để khai thác các vùng đất xây dựng đô thị, giải quyết việc làm, tạo ra sự phát triển đồng đều của nông thôn VN.

- Phát triển các doanh nghiệp nhằm sản xuất kinh doanh các cây, con có yêu cầu kỹ thuật cao. Tạo nông sản hàng hóa lớn, ổn định.

- Phát triển các doanh nghiệp trong nông, lâm, thủy sản góp phần chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp hướng mạnh vào phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và một số cây công nghiệp có thể mạnh của Nam Bộ.

4. Các doanh nghiệp trong nông, lâm, thủy sản cần được phát huy theo chuyên môn hóa, tập trung; theo đa dạng hóa sản phẩm, đa dạng hóa ngành nghề trên cơ sở các phương án có hiệu quả.

5. Trong sự phát triển hệ thống các doanh nghiệp nông, lâm, thủy sản ở Nam Bộ, việc duy trì, phát triển các doanh nghiệp nhà nước có vị trí đặc biệt của nó.

Các doanh nghiệp nhà nước tiếp tục đổi mới và hoàn thiện cơ chế quản lý để hòa nhập, thích ứng với nền kinh tế thị trường.

6. Nhà nước có chính sách hợp lý và quản lý các doanh nghiệp bằng luật pháp và tạo cho các doanh nghiệp hoạt động với quyền hạn rộng.

7. Với luật pháp và chính sách hiện có của nhà nước là những thuận lợi cho các doanh nghiệp trong nông, lâm, thủy sản hình thành và phát triển. Nghiên cứu thị trường, mạnh dạn đầu tư chiều sâu về giống, kỹ thuật công nghệ, tổ chức lao động khoa học... nhằm làm cho các doanh nghiệp luôn luôn thích ứng với thị trường về sản phẩm, về giá cả, về cung ứng cho thị trường trong nước và xuất khẩu.